TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ	*PH, ngày 24 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Thôn PT 1, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà **Đoàn Thị Hồng H1**, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Thôn PT 1, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Hộ khẩu thường trú: Thôn ĐB, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị Hồng H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị Hồng H1 không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị Hồng H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ông H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009379 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS huyện PH;
- UBND xã HT, H. PH;
(số 75/2021 ngày 08/11/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Minh Nhật